| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CHƠN THÀNH**<br>**TỈNH BÌNH PHƯỚC** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Số: 14/2019/HSST
Ngày: 01- 3 - 2019

# NHÂN DANH
## NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Nguyễn Thúy Hằng

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Việt Thành

2. Bà Hồ Thị Xuân Thiều

***-Thư ký phiên toà:*** Bà Vũ Thị Vi – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà:*** Ông Thân Văn Chẻo – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2019 tại Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2019/HSSTngày 16 tháng 01 năm 2019, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2019/HSST-QĐ ngày 18/02/2019 đối vớibị cáo:

**ĐÀO HẢI A**, sinh năm 1997 tại Bình Phước; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: Thôn P, xã P, huyện Ph, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con Đào Xuân H và bà Phạm Thị T; vợ con chưa có; tiền án: 01(Ngày 29/8/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xử phạt 12 tháng tù về tội " Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" tại bản án hình sự sơ thẩm số 74/2016/HSST; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 29/8/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xử phạt 12 tháng tù về tội " Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" tại bản án hình sự sơ thẩm số 74/2016/HSST, chưa được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/11/2018 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại**: Bùi Ngọc K, sinh năm 1981; Nơi cư trú: tổ 7, ấp 1, xã M, huyện Ch, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**: Đào Xuân H, sinh năm 1965; Địa chỉ: Thôn P, xã P, huyện Ph, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 09/11/2018, Đào Hải A mang theo 02 cờ lê (loại 10 và 13) rồi điều khiển xe mô tô biển số 93P1-982.63 nhãn hiệu Honda Blade, màu đen, đi theo Quốc lộ 14 hướng thị xã Đồng Xoài đi huyện Chơn Thành để trộm cắp tài sản. khi đến khu vực tổ 7, ấp 1, xã Minh Thắng, huyện Chơn Thành thì phát hiện 01 xe ô tô tải, loại xe ben, biển số 93C-085.40 của anh Bùi Ngọc K đang đậu trước nhà. Quan sát thấy không có người trong coi, A nảy sinh ý định trộm bình ắc quy của xe ô tô tải nói trên. A dựng xe mô tô ở lề đường, rồi dùng cờ lê mang theo để tháo bình ắc quy nhãn hiệu "DongnaiN 150", màu sơn: trắng - đỏ - đen loại 12V-150AH của xe ô tô tải. Tuy nhiên, do cờ lê mang theo không mở được nên An lấy trong thùng đựng đồ để sửa chữa của xe ô tô tải 01 cờ lê hai đầu mở 10&14, 01 cờ lê hai đầu mở 10&12 và 01 mỏ lết kim loại màu trắng, cán màu đỏ, kích thước 30x08x01)cm để tháo bình ắc quy ra. Khi tháo được A kéo bình ắc quy ra khỏi xe thì bị anh Đinh Xuân H phát hiện bắt giữ giao cho Công an.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 85/KJLĐG-HĐĐGTS ngày 13/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chơn Thành xác định: 02 bình ắc quy nhãn hiệu "DongnaiN 150", màu sơn: trắng - đỏ - đen loại 12V-150AH có tổng giá trị là 6.300.000 đồng (sáu triệu ba trăm ngàn đồng).

Trong quá trình điều tra A còn khai nhận vào cuối tháng 10/2018, A còn trộm cắp 01 bình ắc quy của xe mấy múc đậu tại khu đất trống thuộc xã Thành Tâm, huyện Chơn Thành. Tuy nhiên, A không xác định được vị trí đã lấy trộm bình ắc quy, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an xã Thành Tâm và thông báo trên đài phát thanh để thông báo tìm người bị hại nhưng cho đến nay vẫn chưa xác định được bị hại. Vì vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra để xử lý sau.

**Quá trình điều tra thu giữ**: 02 bình ắc quy nhãn hiệu "DongnaiN 150", màu sơn: trắng - đỏ - đen loại 12V-150AH. Xét thấy, đây là tài sản hợp pháp của anh Bùi Ngọc K nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh K. Ngoài ra còn thu giữ 01 cờ lê hai đầu mở 10&14; 01 cờ lê hai đầu mở 10&12; 01 mỏ lết kim loại màu trắng, cán màu đỏ, kích thước 30x08x01)cm và 01 thanh kim loại màu đen có kích thước (50x5x3)cm. Đây là công cụ dùng để sửa chữa xe ô tô tải biển số 93C-085.40 của anh Bùi Ngọc K.

Thu giữ của Đào Hải A 01 đôi bao tay nhãn hiệu KTM, màu đen - vàng; 01 mũ bảo hiểm nhãn hiệu Tấn – Lộc, màu xanh – đen; 01 áo khoác nhãn hiệu Minh Châu màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia – 105 số Imel 354877085533720; 01 sim điện thoại số 0383670107; 01 cờ lê đầu mở 10; 01 cờ lê đầu mở 13; 01 xe mô tô biển số 93P1-

982.63 nhãn hiệu Honda Blade, màu đen, số máy JA3GE-0262839, số khung: RLHJA3G12FY738327. Qúa trình điều tra xác định xe mô tô nói trên là tài sản hợp pháp của ông Đào Xuân H(Bố của A), việc An sử dụng xe này làm phượng tiện phạm tội ông Hùng không biết.

**Về trách nhiệm dân sự**: Anh Bùi Ngọc K đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bản cáo trạng số 09/Ctr-VKS ngày 16/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Đào Hải A về tội "Trộm cắptài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã bị kết án về hành vi chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà lại phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng "Tái phạm". Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đào Hải A về tội "Trộm cắptài sản" và áp dụng khoản 1Điều 173; điểm s khoản 1,2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 50, 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Tại phiên tòa: Đào Hải An thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố và không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận vàkính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo..

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quankhông trở ngại cho việc xét xử

nên căn cứ vào khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại cũng như phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 09/11/2018 tại tổ 7, ấp 1, xã Minh Thắng, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, lợi dụng sơ hở trong việc trong coi tài sản của anh Bùi Ngọc K, Đào Hải A lén lút lấy trộm 02 bình ắc quy nhãn hiệu "DongnaiN150", màu sơn trắng đỏ đen, loại 12V-150AH của anh Bùi Ngọc K. Kết luận định giá xác định 02 bình ắc quy trên trị giá 6.300.000 đồng (Sáu triệu ba trăm ngàn đồng). Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sữa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác đồng thời gây mất an ninh trật tự địa phương, vi phạm nghiêm trọng về đạo đức, lối sống.Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự;Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để nhận thức và điều khiển hành vi của mình.Do đó,Cáo trạng số 14/Ctr-VKS ngày 15/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản"là có căn cứ,đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo An đã bị kết án về hành vi chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáophạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1,2Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng"*. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hạiđã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về vật chứng: 02 bình ắc quy, nhãn hiệu " DongnaiN150". Đây là tài sản của anh Bùi Ngọc K nên Cơ quan điều tra Công an huyện Chơn Thành đã trả lại cho anh K.

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Blade, màu đen, biển số 93P1-982.63, số máy JA3GE-0262839, số khung RLHJA3G12FY738327 là tài sản của ông Đào Xuân H. Vì vậy, cần trả lại cho ông H.

01 đôi bao tay nhãn hiệu KTM, màu đen-vàng, 01 mủ bảo hiểm nhãn hiệu Tấn Lộc, màu xanh đen; 01 áo khoác nhãn hiệu Minh Châu màu đen, tình trạng đã củ; 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Nokia-105, số IMEL: 35477085533720, tình trạng đã củ; là của bị cáo cần trả lại cho bị cáo, tuy nhiên bị cáo chỉ muốn nhận lại 01 điện thoại di động nên cần tịch thu tiêu hủy các vật dụng còn lại.

01 cờ lê hai đầu mở (10 &14); 01 cờ lê hai đầu mở (10&12); 01 thanh kim loại màu đen có kích thước (50x5x3)cm; 01 một mỏ lết bằng kim loại màu trắng, cán màu đỏ, kích thước (30x8x1) cm là các công cụ để sửa xe ô tô biển số 93C-085.40 của anh K nên cần trả lại cho anh K.

01 cờ lê một đầu mở (10), 01 đầu vòng (10); 01 cờ lê một đầu mở (13), một đầu vòng (13) là công cụ mà Đào Hải A sử dụng để phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo luật định.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50,38Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

1.Tuyên bố bị cáoĐào Hải A phạm tội"Trộm cắp tài sản".

2. Xử phạt bị cáo Đào Hải A01(Một) năm 06(Sáu) tháng tù.Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/11/2018.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Trả lại cho ông Đào Xuân Hùng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Blade, màu đen, biển số 93P1-982.63, số máy JA3GE-0262839, số khung RLHJA3G12FY738327

Trả lại cho bị cáo Đào Hải A: 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Nokia-105, số IMEL: 35477085533720, tình trạng đã củ;

Tịch thu tiêu hủy: 01 đôi bao tay nhãn hiệu KTM, màu đen-vàng, 01 mủ bảo hiểm nhãn hiệu Tấn Lộc, màu xanh đen; 01 áo khoác nhãn hiệu Minh Châu màu đen, tình trạng đã củ; 01 cờ lê một đầu mở (10), 01 đầu vòng (10); 01 cờ lê một đầu mở (13), một đầu vòng (13)

Trả lại cho anh Bùi Ngọc K 01 cờ lê hai đầu mở (10 &14); 01 cờ lê hai đầu mở (10&12); 01 thanh kim loại màu đen có kích thước (50x5x3)cm;01 mỏ lết bằng kim loại màu trắng, cán màu đỏ, kích thước (30x8x1) cm

4.Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5.Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**
- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thúy Hằng**